

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC VÒNG 2
TRUNG TÂM Y TẾ VĨNH BẢO NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số 2606/QĐ-SYT ngày 08/7/2026 của Sở Y tế)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi đăng ký thường trú	Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng)	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
I. Vị trí Bác sĩ (hạng III)							
1	Đoàn Hải Anh	25/07/1997		Thôn Thượng Đồng, xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Hạ Đồng, xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải Phòng)	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ (hạng III)	
2	Nguyễn Xuân Bách	17/12/1997		Thôn Hưng Nhân, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn An Biện, xã Vĩnh Hải, Thành Phố Hải Phòng)	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ (hạng III)	
3	Đặng Nam Dương	10/05/1998		Thôn An Cầu, xã Vĩnh Thuận, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Thiết Tranh, xã Vĩnh Thuận, thành phố Hải Phòng)	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ (hạng III)	
4	Hoàng Thị Hà		13/09/1999	Thôn Bắc Bình, xã Nguyễn Bình Khiêm TP Hải Phòng	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ (hạng III)	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi đăng ký thường trú	Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng)	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
5	Lê Văn Hiệu	01/12/1994		Thôn Cung Chúc, xã Vĩnh Thịnh, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn 8, xã Vĩnh Thịnh, Thành phố Hải Phòng)	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ (hạng III)	
6	Trần Thị Huyền		23/01/1997	Thôn Cổ Am 2, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng(trước là thôn Cổ Am 4, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng)	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ (hạng III)	
7	Vũ Thị Minh Huyền		30/11/2001	Thôn Vinh Quang 3, xã Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng (trước là thôn Cúc Phố, xã Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng)	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ (hạng III)	
8	Đoàn Thị Lý		21/05/2000	Thôn Vĩnh Tiến 2, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Vĩnh Tiến 3, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng)	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ (hạng III)	
9	Nguyễn Văn Nam	03/05/1994		Thôn Hà Cầu, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Quyết Thắng, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng)	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ (hạng III)	
10	Phạm Đức Thanh	04/11/1992		Thôn 3 Đồng Hòa, xã Nam Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ (hạng III)	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi đăng ký thường trú	Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng)	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
11	Đoàn Thị Thoa		05/09/1990	Thôn Nhân Mục, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Hồng Phong, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng)	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ (hạng III)	
12	Tạ Thị Ngọc Anh		02/08/2000	Thôn Tây An Bò, xã Vĩnh Thuận, Thành phố Hải Phòng (trước là Thôn 07, An Bò, xã Vĩnh Thuận, Thành phố Hải Phòng)	Bác sĩ Răng hàm mặt	Bác sĩ (hạng III)	
13	Lê Thị Mai Linh		24/05/1999	Thôn Cung Chúc, xã Vĩnh Thịnh, Thành phố Hải Phòng (trước là Thôn Cung Chúc 8, xã Vĩnh Thịnh, thành phố Hải Phòng)	Bác sĩ y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	
14	Bùi Thị Nhung		22/07/1998	Thôn Hà Cầu, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Quyết Thắng, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng)	Bác sĩ y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	
II. Vị trí Điều dưỡng hạng III							
15	Lê Thị Thu Hà		02/07/2000	Thôn An Lương, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là thôn An Tri, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng)	Đại học điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi đăng ký thường trú	Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng)	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
16	Nguyễn Thị Thu Hiền		16/03/2001	Thôn Lạng Am, xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn 1, xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng).	Đại học điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	
17	Hoàng Thị Huyền		21/07/2002	Thôn Cổ Am 2 , xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Cổ Am 4, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng)	Đại học điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	
18	Đỗ Thị Nguyên		18/03/2000	Thôn Nam Tạ , xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Nam Tạ 1 , xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng)	Đại học điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	
19	Phan Thị Thoa		01/11/1998	Thôn Đông Am 1, Xã Vĩnh Am, Thành phố Hải Phòng (trước là thôn Tam Cường 5, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng)	Đại học điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	
III. Vị trí Điều dưỡng hạng IV							
20	Nguyễn Thị Hồng Diên		07/07/1991	Thôn Nội Tạ, xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải Phòng	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	
21	Trịnh Thị Tuyết Lan		14/07/2002	Thôn Hàm Dương, xã Nguyễn Bình Khiêm, Thành phố Hải Phòng	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi đăng ký thường trú	Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng)	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
				(trước là thôn Đông Hàm Dương, xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng)			
22	Vũ Thị Linh		19/03/1996	Thôn An Cầu, xã Vĩnh Thuận, thành phố Hải Phòng (trước là Cụm dân cư số 7, xã Vĩnh Thuận, thành phố Hải Phòng)	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	
23	Nguyễn Thị Tuyết Mai		17/08/2000	Thôn Thượng Đông, xã Vĩnh Am, Thành phố Hải Phòng (trước là thôn Thượng Trung, xã Vĩnh Am, Thành Phố Hải Phòng)	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	
24	Bùi Thị Kiều Oanh		27/03/1990	Thôn Cung Chúc, xã Vĩnh Thịnh, thành phố Hải Phòng (trước là thôn 7, xã Vĩnh Thịnh, thành phố Hải Phòng)	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	Con thương binh hạng 4/4
25	Hoàng Văn Tâm	28/04/2002		Thôn Lôi Trạch, xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	
26	Nguyễn Thị Thương		18/03/2002	Thôn Cộng Hiền, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn Công Hiền, xã Vĩnh Hải, Thành phố Hải Phòng)	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	
27	Đoàn Thị Tính		15/11/2001	Thôn Thượng Đồng, xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi đăng ký thường trú	Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng)	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
				Phòng (trước là thôn Hạ Đồng, xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải Phòng)			
28	Vũ Thị Trang		09/02/1994	Thôn Vinh Quang, xã Hùng Thắng, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn Đồn Nam, xã Hùng Thắng, thành phố Hải Phòng)	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	
29	Nguyễn Thị Thu Trang		18/02/1997	Thôn Vĩnh Tiến 1, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	
30	Nguyễn Minh Tuệ	14/10/2003		Thôn Lễ Độ, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (Trước là thôn Lễ Hợp, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng)	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	
31	Nguyễn Thị Hồng Yến		11/12/2001	Thôn Hòa Bình, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (trước đây là thôn 3/2, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng)	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	
32	Hoàng Thị Yến		27/07/2003	Thôn Phương Trì, xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải Phòng (Trước là thôn Phương Trì I, xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải Phòng)	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	
IV. Kỹ thuật y hạng III							

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi đăng ký thường trú	Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng)	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
33	Nguyễn Thanh Thủy		08/12/2002	Thôn Gia Phong 1, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng(Trước là thôn Gia Phong 5, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng)	Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y hạng III	
34	Chu Quỳnh Trâm		05/11/2000	Tổ dân phố Trường Thịnh, phường Vạn Xuân, tỉnh Thái Nguyên	Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y hạng III	
35	Đỗ Trung Anh	27/11/1999		Thôn Cỗ Am 3, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng (Trước là thôn Cỗ Am 5, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng)	Đại học kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y hạng III	
36	Nguyễn Thị Phương Anh		20/12/2003	Thôn Hà Dương, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là thôn 2 Hà Dương, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng)	Đại học kỹ thuật Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng III	
37	Nguyễn Thị Lan Anh		23/07/2001	Thôn Thanh Lương, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Cúc Thủy, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng)	Đại học kỹ thuật Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng III	
38	Phùng Hồng Quân	09/09/2003		Thôn Liên Bích, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Bích Động, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng)	Đại học kỹ thuật Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng III	
V. Vị trí Công nghệ thông tin hạng III							

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi đăng ký thường trú	Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng)	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
39	Hoàng Quốc Hải	21/05/1977		Thôn Đông Thái, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	Đại học Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	
40	Phạm Văn Phan	01/10/1982		Thôn 1/5, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn Đông Hải, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng)	Đại học Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	
VI. Vị trí Kế toán viên							
41	Lâm Thị Thùy Dương		17/07/1999	Thôn Nam Tạ, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn Nam Tạ 1, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng)	Đại học Kế toán chuyên ngành kế toán doanh nghiệp	Kế toán viên	
VII. Vị trí Công tác xã hội viên							
42	Trần Thị Mỹ Duyên		12/5/1999	Thôn Tứ Duy, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng	Đại học công tác xã hội	Công tác xã hội viên	
43	Nguyễn Ngọc Mai		22/11/2003	Tổ dân phố thôn Quân, phường Trung Tâm, Tỉnh Lào Cai	Đại học sư phạm Tâm lý -Giáo dục	Công tác xã hội viên	
44	Đỗ Thị Hà My		25/11/1995	Tổ 4, phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên	Đại học Công tác xã hội và bằng thạc sĩ Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi đăng ký thường trú	Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng)	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
45	Nguyễn Văn Thành	22/10/1996		Thôn 4, xã Vĩnh Lại, thành phố Hải Phòng	Đại học công tác xã hội	Công tác xã hội viên	
46	Nguyễn Thị Trang		22/12/1990	Thôn Tiên Phong, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn Linh Đông, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng)	Đại học kế toán có chứng chỉ nghiệp vụ công tác xã hội trong bệnh viện và cơ sở y tế	Công tác xã hội viên	

Tổng số: 46 thí sinh